

KẾ HOẠCH

Đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2025 trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Quyết định số 372/QĐ-BNN-CCPT ngày 17/01/2025 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Ban hành Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2025, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2025 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Triển khai đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp theo chỉ đạo của Trung ương Đảng, Chính phủ đặc biệt là Chỉ thị số 17-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới. Hoàn thành chỉ tiêu Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 25/10/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án “Đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giai đoạn 2022-2030” góp phần bảo vệ sức khỏe và quyền lợi của nhân dân, nâng cao giá trị và khả năng cạnh tranh của nông lâm thủy sản tỉnh Bình Định tại thị trường trong nước và quốc tế.

2. Thống nhất chỉ đạo từ tỉnh tới địa phương, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức liên quan trong công tác tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại các chương trình, kế hoạch về chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường.

3. Kế hoạch đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2025 là căn cứ, cơ sở để các cơ quan, đơn vị xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện cụ thể theo chức năng nhiệm vụ được giao và tổ chức triển khai kịp thời, hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đảm bảo an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản; nâng cao chất lượng, gia tăng giá trị sản phẩm; phát triển chuỗi cung ứng sản phẩm an toàn, tăng cường tiêu thụ trong nước, mở rộng thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh về nông lâm thủy sản của tỉnh Bình Định; hướng đến mục tiêu phát triển ngành nông nghiệp hiện đại, hiệu quả và bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về tham mưu hoàn thiện thể chế, pháp luật

- Tham mưu triển khai kịp thời 100% văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn thực phẩm của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Chính phủ.

- Tăng 10% số lượng các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật so với năm 2024.

2.2. Kiện toàn tổ chức, nâng cao năng lực

- 100% các địa phương rà soát, kiện toàn hệ thống quản lý chất lượng, chế biến và phát triển thị trường nông lâm sản và thủy sản phù hợp với phân công, phân cấp.

- Trên 90% cán bộ quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản các cấp được bồi dưỡng, cập nhật hàng năm về chuyên môn nghiệp vụ.

2.3. Đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản

- Tỷ lệ các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định đạt 100%; tỷ lệ các cơ sở nhỏ lẻ ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn tăng lên 3% so với năm 2024 (95,3%).

- Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát vi phạm các quy định an toàn thực phẩm giảm 10%/năm so với năm 2024 (0,21%).

- Số cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm sản và thủy sản được chứng nhận HACCP, ISO 22000 hoặc tương đương tăng 10% so năm 2024 (23 cơ sở).

- Phần đầu diện tích trồng trọt, diện tích nuôi trồng thủy sản được chứng nhận thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP hoặc tương đương), tăng 10% so năm 2024 (286,6 ha); chứng nhận hữu cơ (136 ha); số cơ sở chăn nuôi được chứng nhận chăn nuôi an toàn tăng 10% so với năm 2024.

- Xây dựng, lựa chọn 3-5 sản phẩm nông lâm thủy sản (sản phẩm OCOP hoặc sản phẩm đặc trưng của tỉnh) để xác nhận sản phẩm an toàn theo chuỗi gắn với truy xuất nguồn gốc.

- Tỷ lệ gia súc, gia cầm được giết mổ tập trung đạt tỷ lệ 26,24% .

2.4. Gia tăng chế biến, xây dựng thương hiệu sản phẩm nông nghiệp

- Nâng cao tỷ lệ chế biến các sản phẩm nông sản, thủy sản chủ lực có lợi thế sản xuất, xuất khẩu, kết hợp với xây dựng và phát triển thương hiệu đặc trưng nông sản của tỉnh Bình Định.

- Tiếp tục hỗ trợ, phát triển Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2025, phấn đấu có 170 sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP từ 3 sao trở lên.

- Duy trì diện tích sản xuất muối thực tế toàn tỉnh là 154,7 ha (51,2 ha sản xuất truyền thống; 98,5 ha sản xuất trái bạt ô kết tinh, 05 ha sản xuất công nghiệp).

2.5. Phát triển thị trường nông lâm thủy sản

- Duy trì, mở rộng hoạt động kết nối, tiêu thụ nông sản của tỉnh Bình Định với thành phố Hà Nội và các tỉnh thành khác.

- Phối hợp với các ngành, UBND các địa phương phát triển chuỗi cung ứng bền vững, tăng cường tiêu thụ tại thị trường trong nước, đảm bảo mỗi huyện, thị xã, thành phố hình thành ít nhất 01 chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn (theo Văn bản 728/UBND-KT ngày 03/02/2025).

- Đảm bảo chất lượng nguyên liệu an toàn thực phẩm các mặt hàng phục vụ chế biến xuất khẩu, nâng cao năng lực cạnh tranh của nông lâm thủy sản, hoàn thành và vượt chỉ tiêu kim ngạch xuất khẩu của UBND tỉnh giao (Quyết định số 2243/QĐ-UBND ngày 21/6/2023).

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 14/10/2020 của UBND tỉnh về triển khai Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 17-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới; Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 25/10/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án “Đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giai đoạn 2022-2030” trên địa bàn tỉnh Bình Định; Thông tư số 17/2024/ TT- BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Tập trung đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo đảm bảo sát sao, quyết liệt, hiệu quả; phát huy tinh thần, trách nhiệm, sự quan tâm của người đứng đầu các sở, ngành, cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc chỉ đạo thực hiện; xác định công tác đảm bảo an toàn thực phẩm là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong triển khai kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của các cơ quan, đơn vị, địa phương để tập trung chỉ đạo triển khai cụ thể hóa bằng các chương trình, kế hoạch, dự án đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với thực tiễn.

- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành, chính quyền địa phương với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp triển khai các Chương trình phối hợp từ cấp tỉnh đến cơ sở về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, giám sát sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản an toàn theo quy định.

2. Kiện toàn tổ chức bộ máy; sắp xếp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tăng cường cơ sở hạ tầng kỹ thuật đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường

- Kiện toàn hệ thống quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, số hóa hồ sơ thủ tục hành chính nhằm giảm thời gian, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính, tạo môi trường thuận lợi

và động lực cho người dân, doanh nghiệp phát triển mạnh mẽ sản xuất kinh doanh.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý các cấp; các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản về đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường.

3. Triển khai đồng bộ, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật, thông tin, truyền thông về chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, quy định của Việt Nam và các thị trường xuất nhập khẩu về chất lượng, an toàn thực phẩm lĩnh vực nông nghiệp tới tổ chức, người dân, doanh nghiệp.

- Đào tạo, tập huấn, thông tin và truyền thông về an toàn thực phẩm. Hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ trong chế biến, xây dựng thương hiệu và kết nối tiêu thụ sản phẩm.

- Tăng cường công tác truyền thông, giới thiệu, quảng bá cách làm hay, mô hình sản xuất, sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn trên các phương tiện thông tin đại chúng tới người dân, doanh nghiệp.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm chế biến và phát triển thị trường

- Xây dựng, triển khai một số hệ thống thông tin, phần mềm, cơ sở dữ liệu hỗ trợ cán bộ quản lý chất lượng, chế biến và phát triển thị trường trong thực thi công vụ.

- Tổ chức cập nhật thông tin, dữ liệu và khai thác, quản trị hệ thống cơ sở dữ liệu của ngành Nông nghiệp và Môi trường và hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và thị trường nông lâm thủy sản.

- Phối hợp với các đơn vị chuyên ngành triển khai hệ thống truy xuất nguồn gốc nông sản, hình thành chuỗi sản xuất nông nghiệp số toàn trình từ khâu sản xuất đến phân phối, tiêu thụ sản phẩm, hình thành chuỗi cung ứng nông sản và truy xuất nguồn gốc nông sản toàn trình từ sản xuất tới tiêu dùng.

- Rà soát, đề xuất bổ sung hệ thống dữ liệu thị trường các ngành hàng nông lâm thủy sản chủ lực.

5. Triển khai công tác đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến, phát triển thị trường

- Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản theo Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 25/10/2022 của UBND tỉnh.

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển vùng sản xuất rau, củ, quả an toàn.

- Thúc đẩy xây dựng và cấp mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc sản phẩm; hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân phát triển vùng trồng, cơ sở đóng gói đáp ứng quy định phục vụ truy xuất nguồn gốc và xuất khẩu.

- Quản lý chặt chẽ về kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y và quản lý an toàn thực phẩm đối với sản phẩm có nguồn gốc động vật.

- Tiếp tục hỗ trợ, phát triển Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2025, phấn đấu có 170 sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP từ 3 sao trở lên.

- Phối hợp xây dựng và triển khai Đề án Chợ nông sản khu vực phía Bắc tại thị xã Hoài Nhơn và Chợ nông sản khu vực phía Nam tại thị xã An Nhơn.

- Xây dựng, lựa chọn 3-5 sản phẩm nông lâm thủy sản (sản phẩm OCOP hoặc sản phẩm đặc trưng của tỉnh) để xác nhận sản phẩm an toàn theo chuỗi gắn với truy xuất nguồn gốc.

- Theo dõi, cập nhật và hướng dẫn kịp thời các quy định của thị trường xuất nhập khẩu để các tổ chức/cá nhân xuất khẩu sản phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh biết và thực hiện.

- Tiếp tục đẩy mạnh kết nối sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn với thành phố Hà Nội và các tỉnh/thành phố có nhu cầu tiêu thụ sản phẩm nông lâm thủy sản lớn. Giới thiệu, quảng bá, kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản, thủy sản an toàn, chất lượng giữa tỉnh Bình Định và các tỉnh thông qua các Hội chợ, Hội nghị, Festival tại các tỉnh.

- Tổ chức triển khai kế hoạch năm 2025, sơ kết, tổng kết các chương trình, đề án, kế hoạch giai đoạn 2021-2025 và xây dựng các chương trình, kế hoạch về đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giai đoạn 2026-2030.

6. Chủ động kiểm tra, hậu kiểm, giám sát, phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các vi phạm quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, bảo quản, kinh doanh nông lâm thủy sản

- Tổ chức các Đoàn Kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trong dịp Lễ, hội, Tết Nguyên đán, Tết Trung thu, Tháng hành động vì an toàn thực phẩm và những sự kiện chính trị - xã hội quan trọng trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh.

- Triển khai đầy đủ hoạt động thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm; triển khai giám sát, hậu kiểm các cơ sở được chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT và pháp luật hiện hành.

- Tiếp tục tổ chức vận động, nâng tỷ lệ ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo phân công, phân cấp tại Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 23/8/2019 của UBND tỉnh.

- Tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018, Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 và Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT tại địa phương theo nội dung đã phân cấp.

- Kiểm tra, hậu kiểm phát hiện và xử lý triệt để các vụ vi phạm về kinh doanh, sử dụng, lạm dụng vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông nghiệp không đảm bảo an toàn thực phẩm, gian lận chất lượng, nguồn gốc xuất xứ.

- Tổ chức triển khai kiểm tra, thẩm tra các sản phẩm OCOP đã được phân hạng. Các cơ sở được miễn cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định tại Điểm k Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 Nghị định Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

IV. NGUỒN KINH PHÍ

1. Tổng kinh phí thực hiện năm 2025 từ các nguồn kinh phí cụ thể như sau:

- Nguồn ngân sách tỉnh: kinh phí “Đề án tăng cường năng lực quản lý chất lượng an toàn thực phẩm nông lâm sản và thủy sản tỉnh Bình Định giai đoạn 2017- 2020, định hướng đến năm 2030” năm 2025; kinh phí giám sát dư lượng các chất độc hại trong thủy sản nuôi năm 2025.

- Nguồn thu phí không tự chủ được để lại của các đơn vị.

- Nguồn ngân sách nhà nước được cấp thẩm quyền giao theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

2. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt dự toán kinh phí chi tiết để thực hiện Kế hoạch đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2025 do UBND tỉnh phê duyệt theo đúng quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Phân công nhiệm vụ cụ thể theo chức năng nhiệm vụ cho các đơn vị trực thuộc Sở triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này tại địa phương.

- Theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này về Bộ Nông nghiệp và Môi trường (qua Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường) và UBND tỉnh theo đúng thời gian quy định.

2. Các Sở: Y tế, Công Thương, Khoa học và Công nghệ phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch này.

3. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các Sở, ban, ngành, địa phương có liên quan đề xuất nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch theo khả năng cân đối và phân cấp ngân sách hiện hành.

4. Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các Sở, ngành có liên quan dành thời lượng thích hợp phát các phóng sự, xây dựng chuyên trang, chuyên mục về an toàn thực phẩm nhằm phổ biến kiến thức, quy định pháp luật về an toàn thực phẩm để nâng cao nhận thức của người sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng hiểu đúng về tác hại của thực phẩm không an toàn. Kịp thời đưa tin về các mô hình, cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản điển hình nhằm khuyến khích các cơ sở làm tốt, đồng thời khuyến cáo, cảnh báo, phê phán các hành vi vi phạm.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị xã hội liên quan: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chỉ đạo các tổ chức thành viên phối hợp thực hiện Chương trình phối hợp tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng, phát triển bền vững năm 2025; vận động nhân dân, hội viên tham gia giám sát, phát hiện, tố giác các trường hợp vi phạm trong sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản với các cơ quan quản lý chuyên ngành và chính quyền địa phương để ngăn chặn và xử lý kịp thời.

6. UBND các huyện, thị xã, thành phố: Ban hành kế hoạch đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2025 tại địa phương để triển khai thực hiện.

(Chi tiết phân công nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo)

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

Yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Kế hoạch nêu trên; báo cáo kết quả thực hiện định kỳ trước ngày 20 hàng tháng, 6 tháng (trước ngày 10 tháng 6), cả năm (trước ngày 10 tháng 12) về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, UBND tỉnh theo quy định. Quá trình tổ chức thực hiện có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để xem xét chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Bình Định;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K6, K10, K13, K20.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh